

BIỂU TỔNG HỢP

Giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 478/BC-STP ngày 24/7/2026 của Sở Tư pháp
(Kèm theo Báo cáo số /BC-SNNMT ngày tháng 7 năm 2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường)

STT	Văn bản góp ý	Nội dung góp ý	Giải trình, tiếp thu
1	Tên dự thảo Nghị quyết	Tên dự thảo Nghị quyết , đề nghị chỉnh sửa cụm từ “ <i>dự án liên kết</i> ” thành “ <i>dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị</i> ” cho rõ ràng, chính xác và thống nhất với tên Mục 2 và Điều 26 Nghị định số 358/2025/NĐ-CP.	Tiếp thu ý kiến thẩm định. Đơn vị soạn thảo đã chỉnh sửa tên dự thảo Nghị quyết thành: “ <i>Quyết định phân cấp thẩm quyền phê duyệt, quản lý dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị; quy định cơ quan tiếp nhận hồ sơ, cách thức nộp hồ sơ đề nghị dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị, dự án phát triển sản xuất của cộng đồng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang</i> ”.
2	Phạm vi điều chỉnh	Khoản 1 Điều 1 đề nghị chỉnh sửa cụm từ “ <i>dự án liên kết theo chuỗi giá trị</i> ” thành “ <i>dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị</i> ” cho rõ ràng, chính xác và thống nhất với tên Mục 2 và Điều 26 Nghị định số 358/2025/NĐ-CP và thống nhất với tên gọi dự thảo Quyết định	Tiếp thu ý kiến thẩm định. Đơn vị soạn thảo đã chỉnh sửa, bổ sung vào dự thảo Quyết định.
3	Đối tượng áp dụng	<u>Các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoặc có liên quan trong quản lý, tổ chức thực hiện các dự án liên kết theo chuỗi giá trị, dự án phát triển sản xuất của cộng đồng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội</u>	Tiếp thu ý kiến thẩm định. Đơn vị soạn thảo đã chỉnh sửa, bổ sung vào dự thảo Quyết định thành: Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường (sau đây gọi

STT	Văn bản góp ý	Nội dung góp ý	Giải trình, tiếp thu
		<u>vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.</u> - Đề nghị bổ sung đối tượng áp dụng của dự thảo Quyết định gồm: “Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã)” cho đầy đủ. - Bỏ đoạn “trong quản lý, tổ chức thực hiện các dự án liên kết theo chuỗi giá trị, dự án phát triển sản xuất của cộng đồng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang” vì không cần thiết, phạm vi	chung là Ủy ban nhân dân cấp xã); các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoặc có liên quan.
4	Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất với hệ thống pháp luật của dự thảo văn bản		
4.1	Các căn cứ	Đoạn cuối phần căn cứ ban hành, đề nghị rà soát, chỉnh sửa cho thống nhất với tên dự thảo Nghị quyết.	Tiếp thu ý kiến thẩm định. Đơn vị soạn thảo đã chỉnh sửa, bổ sung vào dự thảo Quyết định.
4.2	Điều 2: Phân cấp thẩm quyền phê duyệt, quản lý dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị.	- Khoản 1 dự thảo quy định phân cấp chung cho tất cả các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, quản lý dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý của cơ quan mình là chưa phù hợp, không phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của một số cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh ví dụ như Sở Tư pháp, Thanh tra tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh..... Vì vậy, đề nghị làm rõ chủ thể được phân cấp cho rõ ràng, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị được phân cấp. - Đề nghị bổ sung từ “chung” vào sau cụm từ “sau đây gọi” tại khoản 1, 2 dự thảo cho rõ ràng.	Tiếp thu ý kiến thẩm định. Đơn vị soạn thảo đã chỉnh sửa thành: Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (bao gồm Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Y tế; Sở Công Thương; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Dân tộc và Tôn giáo) phê duyệt, quản lý dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý của cơ quan mình có phạm vi hoạt động sản xuất trên địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp xã trở lên (sau đây gọi chung là dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị cấp tỉnh).

STT	Văn bản góp ý	Nội dung góp ý	Giải trình, tiếp thu
4.3	Điều 3:	- Tên Điều 3 dự thảo, đề nghị chỉnh sửa cụm từ “ <i>dự án liên kết theo chuỗi giá trị</i> ” thành “ <i>dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị</i> ” cho rõ ràng, chính xác và thống nhất với tên Mục 2 và Điều 26 Nghị định số 358/2025/NĐ-CP và thống nhất với tên gọi dự thảo Quyết định	Tiếp thu ý kiến thẩm định. Đơn vị soạn thảo đã chỉnh sửa, bổ sung vào dự thảo Quyết định.
4.4	Điều 3	- Khoản 2 dự thảo quy định: “2. <i>Cách thức nộp hồ sơ Chủ trì liên kết xây dựng hồ sơ đề nghị dự án liên kết theo quy định tại khoản 1 Điều 27 Nghị định số 358/2025/NĐ-CP và nộp 01 bộ hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều này bằng một trong các hình thức sau đây:</i> <i>a) Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tuyên Quang hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã;</i> <i>b) Nộp trực tuyến thông qua Cổng Dịch vụ Công Quốc gia theo địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn;</i> <i>c) Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.</i> Tại Điều 15 Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 367/2025/NĐ-CP quy định: “Điều 15. Cách thức tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính <i>Tổ chức, cá nhân có thể nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính thông qua các cách thức theo quy định tại văn bản quy phạm pháp luật quy định về thủ tục hành chính:</i> <i>1. Trực tiếp tại Bộ phận Một cửa;</i>	Tiếp thu ý kiến thẩm định. Đơn vị soạn thảo đã chỉnh sửa, bổ sung vào dự thảo Quyết định để đảm bảo các hình thức nộp hồ sơ được thực hiện theo đúng Điều 15 Nghị định số 118/2025/NĐ-CP, và được bổ sung, chỉnh sửa thành: “2. Chủ trì liên kết xây dựng hồ sơ đề nghị dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị theo quy định tại khoản 1 Điều 27 Nghị định số 358/2025/NĐ-CP và nộp 01 bộ hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều này bằng một trong các hình thức sau đây: a) Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tuyên Quang hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. b) Nộp trực tuyến thông qua Cổng Dịch vụ Công Quốc gia theo địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc Ứng dụng định danh quốc gia. c) Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích; qua thuê dịch vụ của doanh nghiệp, cá nhân hoặc qua ủy quyền theo quy định của pháp luật.

STT	Văn bản góp ý	Nội dung góp ý	Giải trình, tiếp thu
		2. Thông qua dịch vụ bưu chính công ích theo quy định của Thủ tướng Chính phủ, qua thuê dịch vụ của doanh nghiệp, cá nhân hoặc qua ủy quyền theo quy định của pháp luật; 3. Trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc Ứng dụng định danh quốc gia. Đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét, giải trình về việc không đề xuất cách thức nộp hồ sơ “qua thuê dịch vụ của doanh nghiệp, cá nhân hoặc qua ủy quyền theo quy định của pháp luật;” và trực tiếp tại “Ứng dụng định danh quốc gia” cho rõ ràng để cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định	
4.5	Điều 4	Khoản 2 quy định: “2. Cách thức nộp hồ sơ Tổ, nhóm cộng đồng xây dựng hồ sơ đề nghị dự án theo quy định tại khoản 1 Điều 31 Nghị định số 358/2025/NĐ-CP và cử đại diện nộp 01 bộ hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp xã bằng một trong các hình thức tại điểm a, b, c khoản 2 Điều 3 Quyết định này.” Đề nghị bỏ cụm từ “điểm a, b, c” tại đoạn “một trong các hình thức tại điểm a, b, c khoản 2 Điều 3 Quyết định này” cho khoa học, vì khoản 2 Điều 3 dự thảo Quyết định chỉ có 3 điểm a, b, c.	Tiếp thu ý kiến thẩm định. Đơn vị soạn thảo đã chỉnh sửa vào dự thảo Quyết định.
4.6	Điều 6	- Bổ cục nội dung của điều thành hai khoản riêng biệt cho khoa học. - Bổ sung cụm từ “thi hành” sau cụm từ “Quyết định này có hiệu lực” cho đầy đủ, cụ thể sửa lại như sau: “Điều 6. Điều khoản thi hành 1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ... tháng ... năm 2026.	Tiếp thu ý kiến thẩm định. Đơn vị soạn thảo đã chỉnh sửa vào dự thảo Quyết định.

STT	Văn bản góp ý	Nội dung góp ý	Giải trình, tiếp thu
		<i>2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường;...</i>	
5	Ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày của văn bản	Đề nghị tiếp tục rà soát, chỉnh sửa thể thức, kỹ thuật trình bày của dự thảo Quyết định cho phù hợp với quy định tại Chương V Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP và Phụ lục I, Mẫu số 19 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật, ví dụ như: <i>kết thúc điểm a, điểm b khoản 2 Điều 3 dự thảo chỉnh sửa dấu chấm phẩy (;) bằng dấu chấm (.) cho thống nhất với các nội dung khác của dự thảo;</i>	Tiếp thu ý kiến thẩm định. Đơn vị soạn thảo đã chỉnh sửa, bổ sung vào dự thảo Quyết định.